



**QUY ĐỊNH VỀ
XUẤT KHẨU CHANH LEO
SANG THỊ TRƯỜNG
TRUNG QUỐC**



- ❖ Bộ Nông nghiệp & PTNT (MARD) và Tổng cục Hải quan Trung Quốc (GACC) đã **đạt được thỏa thuận** về việc áp dụng các biện pháp KDTV để xuất khẩu thử nghiệm quả chanh leo tươi từ Việt Nam sang Trung Quốc.
- ❖ Thời gian áp dụng: **Đầu tháng 7/2022**
- ❖ Chỉ xuất/nhập khẩu qua **7** cửa khẩu khu vực biên giới.

Danh sách các cặp cửa khẩu được phép nhập khẩu quả chanh leo tươi từ Việt Nam

1. Cửa khẩu Hữu Nghị - Hữu Nghị Quan
2. Cửa khẩu Tân Thanh – Pò Chài
3. Cửa khẩu Cốc Nam – Bằng Tường
4. Ga đường sắt Đồng Đăng – Bằng Tường
5. Cửa khẩu Móng Cái - Đông Hưng
6. Cửa khẩu Trà Lĩnh - Long Bang
7. Cửa khẩu Tà Lùng - Thủy Khẩu





1. TÊN HÀNG HÓA:

Loại chanh leo xuất khẩu từ Việt Nam sang Trung Quốc (gọi tắt là Chanh leo) là *Passiflora edulis Sims*, được trồng, gia công và đóng gói tại Việt Nam.

2. ĐĂNG KÝ

- Vườn chanh leo và cơ sở đóng gói xuất khẩu sang Trung Quốc phải được **đăng ký** với MARD, được MARD và GACC **đồng phê duyệt** đăng ký.

- Thông tin đăng ký bao gồm tên, địa chỉ và mã số đăng ký để thuận tiện cho việc truy xuất nguồn gốc.

- **Trước mùa xuất khẩu hàng năm**, MARD sẽ cung cấp cho GACC danh sách đăng ký, sau khi GACC xem xét và phê duyệt, GACC sẽ công bố danh sách đăng ký trên trang web chính thức.



DANH MỤC CÁC LOÀI ĐỐI TƯỢNG KDTV MÀ TRUNG QUỐC QUAN TÂM

Ruồi đục quả

Bactrocera correcta

Rệp sáp

Planococcus minor

Rệp sáp

Pseudococcus longispinus

Nấm bệnh

Globisporangium splendens

Nấm bệnh

Lasiodiplodia theobromae



4. QUẢN LÝ TRƯỚC KHI XUẤT KHẨU

4.1. Quản lý vườn trồng

- Tất cả các vùng trồng muốn xuất khẩu sang Trung Quốc đều phải thực hiện theo **Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt** (viết tắt: GAP),

- Thực hiện vệ sinh vùng trồng thường xuyên, như là thu gom quả rụng... và áp dụng quản lý dịch hại tổng hợp (IPM).

- Có các biện pháp phòng trừ và quản lý sinh vật gây hại bao gồm điều tra và giám sát sinh vật gây hại, biện pháp vật lý, biện pháp hóa học hoặc biện pháp sinh học.



4.1. Quản lý vườn trồng

- Phía Việt Nam cần thực hiện giám sát vùng trồng trong suốt cả năm, MARD tiến hành giám sát theo các quy trình kiểm tra và giám sát.

- Đối với loài ruồi đục quả, trong vườn phải **treo bẫy pheromone** và **sử dụng bẫy dính vàng** để theo dõi sự có mặt của các loài côn trùng; đối với các loài dịch hại khác: tập trung **kiểm tra quả, cành, thân, lá**;

- Nếu phát hiện thấy các loài gây hại mà phía Trung Quốc quan tâm, các biện pháp kiểm soát hóa học hoặc vật lý sẽ được thực hiện ngay lập tức.



4.1. Quản lý vườn trồng

- Việc theo dõi và phòng trừ sinh vật và dịch bệnh gây hại phải được thực hiện dưới sự hướng dẫn của cán bộ kỹ thuật có chuyên môn và phải được đào tạo bởi **MARD** hoặc các cơ sở đào tạo được **MARD** ủy quyền.

- MARD cần **lưu giữ hồ sơ** giám sát sinh vật gây hại vườn trồng và biện pháp phòng trừ, đồng thời cung cấp cho GACC khi cần thiết.

- Hồ sơ phòng trừ dịch hại cần bao gồm: tên thuốc bảo vệ thực vật được sử dụng trong mùa trồng trọt như: tên hoạt chất, liều lượng và thời gian sử dụng...



4.2. Quản lý cơ sở đóng gói

- Việc chế biến và đóng gói chanh leo xuất khẩu sang Trung Quốc sẽ được thực hiện dưới sự giám sát của MARD.
- Quá trình này bao gồm lựa chọn thủ công, loại bỏ quả bị sâu bệnh, quả thối, quả dị dạng, cành và lá, cuống quả hoặc tàn dư thực vật khác...
- Sau khi làm sạch, cũng có thể tiến hành xử lý thuốc trừ nấm sau thu hoạch để loại bỏ bào tử nấm bám trên bề mặt quả một cách hiệu quả.





Yêu cầu đóng gói:

- Bao bì đóng gói phải sạch, hợp vệ sinh, chưa qua sử dụng và tuân thủ các yêu cầu kiểm dịch thực vật liên quan của Trung Quốc.
- Bao bì bằng gỗ phải tuân theo Tiêu chuẩn Quốc tế về các biện pháp KDTV số 15 (ISPM 15).
- Chanh leo đã đóng gói xong nếu cần bảo quản thì cho vào kho lạnh và để riêng biệt tránh lây nhiễm sinh vật gây hại.
- Mỗi hộp đóng gói phải được dán các thông tin **bằng tiếng Anh** như: tên trái cây, quốc gia, nơi xuất xứ, vườn trồng hoặc mã số đăng ký, nhà đóng gói hoặc mã số đăng ký của cơ sở đóng gói...
- Mỗi hộp đóng gói và pallet phải được dán bằng chữ tiếng Trung Quốc hoặc tiếng Anh nội dung "**Exported to the People's Republic of China**"(输往中华人民共和国).



4.3. Kiểm dịch, kiểm hàng trước khi xuất khẩu

- Trước khi xuất cảnh, MARD lấy mẫu với tỉ lệ **2%** mỗi lô hàng chanh leo xuất sang Trung Quốc để kiểm dịch, lấy ít nhất **30 quả** và tất cả những quả khả nghi để cất kiểm tra.

- Nếu phát hiện sinh vật có hại, lô hàng sẽ không được xuất khẩu sang Trung Quốc và sẽ **tạm dừng tự cách xuất khẩu** vụ mùa của xưởng đóng gói cũng như vườn trồng liên quan.



5. Yêu cầu đối với giấy chứng nhận KDTV

Trong trường hợp kiểm dịch đạt yêu cầu, MARD sẽ cấp giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật và ghi rõ trong phần khai báo bổ sung nội dung sau: "*This consignment of passion fruits is free from quarantine pests of concern to China*" và kèm theo mã số đăng ký của vườn trồng và cơ sở đóng gói.

PHYTOSANITARY CERTIFICATE		
Cơ quan Bảo vệ thực vật nước PLANT PROTECTION ORGANIZATION(S) OF KOREA		
Số (No) 000907/16/0101		
DIỄN GIẢI VỀ LỒ HÀNG (DESCRIPTION OF CONSIGNMENT)		
Địa chỉ người xuất khẩu: ADDRESS OF THE EXPORTER: MANUFACTURING AND INVESTMENT JSC WARD, NGO QUYEN DIST, HAI TTY, VIETNAM	5. Nơi sản xuất: SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM PLACE OF ORIGIN	
VIETGO	6. Phương tiện chuyên chở: DECLARED MEANS OF CONVEYANCE: BY SEA: SARA 0010N	
	7. Cửa khẩu nhập: DECLARED POINT OF ENTRY: BUSAN, KOREA	
Địa chỉ người nhận: ADDRESS OF THE CONSIGNEE: D. NSI GYEONGNAM,	8. Tên và khối lượng sản phẩm: NAME OF PRODUCE AND QUANTITY DECLARED: ACACIA SWAN TIMBER G.W: 49,073 KGS ONLY.	
Hàng bao bì: PACKAGES: CBM	9. Tên khoa học của thực vật: BOTANICAL NAME OF PLANTS: Acacia sp	
Thực vật, sản phẩm thực vật hoặc vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật khác nêu trên đã được kiểm tra và được coi là không có đối tượng kiểm dịch thực vật của nước nhập khẩu cũng như phi hiện hành của nước nhập khẩu. The plants, plant products or other regulated articles described herein have been inspected and/or tested ac procedures and are considered to be free from the quarantine pests, specified by the importing contracting p current phytosanitary requirements of the importing contracting party.		
KHAIBÁO BỔ SUNG (ADDITIONAL DECLARATION)		
Hàng số: NSSU7030388, MWLU5130396		
XỬ LÝ (DISINFESTATION AND / OR DISINFECTION TREATMENT)		
10. Ngày (DATE):	12. Tên thuốc (hoạt chất) CHEMICAL (active ingredient):	14. Thời gian và nhiệt độ DURATION AND TEMPERATURE:



THANK YOU